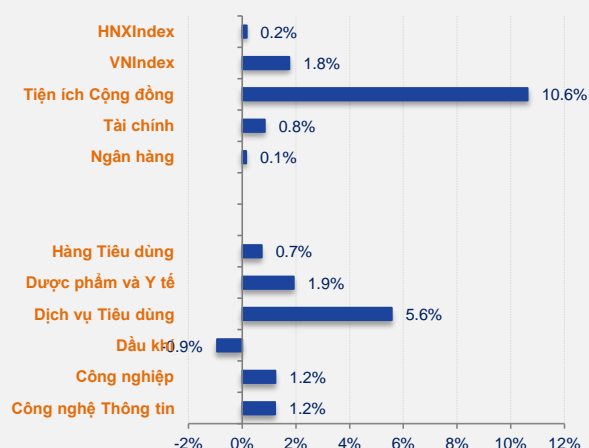


WEEKLY WRAP

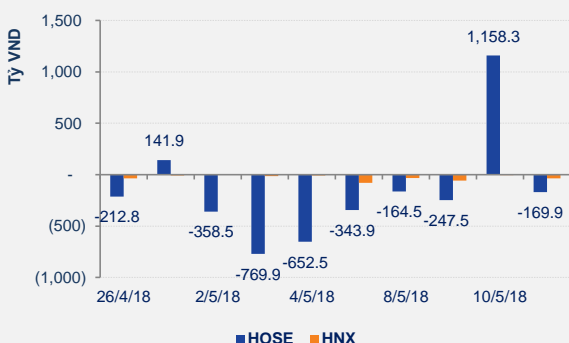
Tuần GD từ: 7/5/2018 - 11/5/2018

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,044.85	↑ 1.8%	122.77	↑ 0.2%
KLGD (trCP)	816.89	↑ 49.5%	245.61	↑ 38.9%
GTGD (tỷ VND)	25,114.09	↑ 48.1%	3,567.67	↑ 51.6%
Tổng cung (trCP)	1,164.07	↑ 50.0%	340.38	↑ 62.8%
Tổng cầu (trCP)	1,158.48	↑ 56.2%	375.49	↑ 78.4%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	138.62	↑ 100.4%	11.19	↓ -65.4%
KL bán (trCP)	127.53	↑ 28.7%	22.13	↓ -34.0%
GT mua (tỷ VND)	6,914.09	↑ 77.4%	202.43	↓ -46.3%
GT bán (tỷ VND)	6,681.65	↑ 17.7%	413.02	↑ 5.0%

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Sau bốn tuần giảm điểm liên tiếp, thị trường đã có sự hồi phục nhẹ trong tuần qua; tuy nhiên, thanh khoản vẫn thấp cho thấy đây có thể vẫn chỉ là một nhịp hồi kỹ thuật và rủi ro điều chỉnh sau đây của thị trường vẫn hiệu hữu. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index tăng 18,05 điểm (+1,8%) lên 1.044,85 điểm; HNX-Index tăng 0,2 điểm (+0,2%) lên 122,77 điểm. Thanh khoản tiếp tục sụt giảm và ở mức thấp với chỉ trung bình hơn 5.700 tỷ đồng giao dịch mỗi phiên trên hai sàn. Cụ thể, giá trị giao dịch trên HOSE là 25.114 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch đạt 817 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch trên HNX là 3.568 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch đạt 246 triệu cổ phiếu. Việc thị trường hồi phục nhẹ trong tuần qua đã giúp các nhóm ngành cổ phiếu có sự phân hóa rõ nét. Nhóm tiện ích cộng đồng (+10,6%) sau khi giảm mạnh nhất trong tuần trước đã quay trở lại tăng tốt nhất trong tuần này, chủ yếu nhờ vào sự hồi phục của GAS (+13,4%). Nhóm dịch vụ tiêu dùng (+5,6%) tăng mạnh thứ nhì thị trường nhờ cổ phiếu trụ cột VJC (+7,9%) hồi phục khá tốt. Nhóm cổ phiếu trụ cột thị trường ngân hàng (+0,1%) có diễn biến phân hóa mạnh trong tuần qua với các cổ phiếu chủ yếu đi giằng co quanh tham chiếu như VCB (-1,9%), CTG (+3,2%), BID (+4,6%), MBB (-0,5%), ACB (+0,9%), VPB (-1,3%), SHB (-2,8%). Nhóm chứng khoán có diễn biến khá tiêu cực khi phần lớn các mã đều lao dốc như HCM (-4,4%), VND (-2,1%), MBB (-0,5%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường có sự hồi phục nhẹ về điểm số trong tuần qua với nền tảng thanh khoản tiếp tục suy giảm. Việc dòng tiền vẫn đang đứng ngoài quan sát và chưa vội tham gia vào thị trường khiến cho những nỗ lực hồi phục của chỉ số trở nên mong manh và tiềm ẩn nhiều rủi ro với các giao dịch bất đáy ngắn hạn của nhà đầu tư. Mặc dù tương quan cung cầu đang có những dấu hiệu cân bằng trong vùng giá này nhưng nếu dòng tiền vào thị trường không tăng lên trong tuần tiếp theo thì triển vọng của thị trường vẫn chưa thể sáng sủa. Với tình hình thị trường như hiện tại thì giai đoạn giằng co tăng giảm đan xen với thanh khoản thấp có thể tiếp diễn. Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (14/5-18/5), VN-Index có thể sẽ tiếp tục giằng co và rung lắc với biên độ trong khoảng 1.000-1.070 điểm (đáy phiên 3/5-đỉnh phiên 8/5). Nhà đầu tư ngắn hạn chưa nên vội vã bắt đáy trong giai đoạn này và nếu đang có tỷ trọng cổ phiếu cao thì có thể tận dụng những nhịp hồi phục nhằm đưa tỷ trọng về mức an toàn. Nhà đầu tư dài hạn vẫn có thể tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và có triển vọng tăng trưởng tích cực trong thời gian tới.

WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 7/5/2018 - 11/5/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index hồi phục nhẹ trở lại trong tuần qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là kém tích cực với hai phiên hồi phục và ba phiên điều chỉnh. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 1.072,28 điểm và 1.014,3 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng 18,05 điểm (+1,8%) lên 1.044,85 điểm.

HOT là cổ phiếu tăng giá mạnh nhất tuần với mức tăng 40% từ 30.220 đồng lên 42.200 đồng, tiếp theo là VNL với mức tăng 25% từ 17.150 đồng lên 21.500 đồng. Ở chiều ngược lại, TIE là cổ phiếu giảm mạnh nhất tuần với mức giảm 14% từ 10.050 đồng xuống 8.600 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index hồi phục nhẹ trở lại trong tuần qua. Diễn biến giao dịch trong tuần là kém tích cực với hai phiên hồi phục và ba phiên giảm điểm. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 126,97 điểm và 119,49 điểm. Kết tuần, HNX-Index tăng 0,2 điểm (+0,2%) lên 122,77 điểm.

PDC là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 55% từ 4.000 đồng lên 6.200 đồng, tiếp theo là CVN với mức tăng 39% từ 7.400 đồng lên 10.300 đồng. Ở chiều ngược lại, INC là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 34,5% từ 10.700 đồng xuống 7.000 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 232,45 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 11,08 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất là VIS với 33,2 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 1,7 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HSG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 3,4 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 210,59 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 10,94 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, IVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 5,3 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 4,6 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VCG là mã được mua ròng nhiều nhất với 1,9 triệu cổ phiếu.

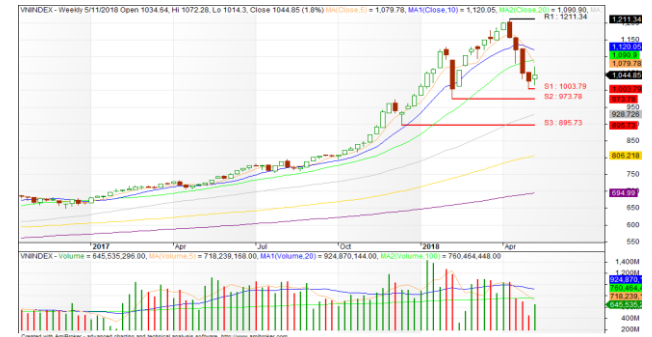
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

78% doanh nghiệp Việt lạc quan về tăng trưởng kinh doanh dịch vụ trong năm 2018

Đó là nhận định trong báo cáo về triển vọng kinh doanh và thương mại toàn cầu HSBC Navigator 2018 vừa được công bố.

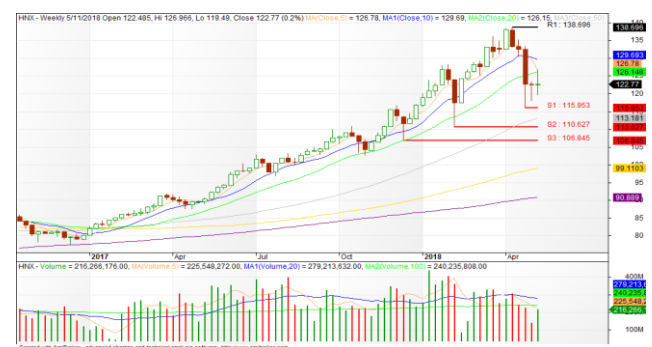
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index (Weekly chart):



VN-Index hồi phục nhẹ sau bốn tuần giảm điểm liên tiếp. Cây nến tuần xanh với mẫu hình con xoay (spinning tops) cho thấy sự giằng co mạnh mẽ giữa bên mua và bên bán trong tuần và bên mua có dấu hiệu quay trở lại thị trường vào cuối tuần. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn tiếp tục là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 1.090 điểm (MA20) và ngưỡng hỗ trợ tâm lý tại 1.000 điểm. Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 930 điểm (MA50). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (14/5-18/5), VN-Index có thể sẽ tiếp tục giằng co và rung lắc mạnh với biên độ trong khoảng 1.000-1.070 điểm (đáy phiên 3/5-đỉnh phiên 8/5).

HNX-Index (Weekly chart):



HNX-Index hồi phục nhẹ sau bốn tuần giảm điểm liên tiếp. Cây nến tuần xanh với mẫu hình con xoay (spinning tops) cho thấy sự giằng co mạnh mẽ giữa bên mua và bên bán trong tuần qua và bên mua có phần trở lại vào cuối tuần. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn tiếp tục là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 126 điểm (MA20) và ngưỡng hỗ trợ tâm lý tại 120 điểm. Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 113,5 điểm (MA50). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (14/5-18/5), HNX-Index có thể sẽ tiếp tục giằng co và rung lắc với biên độ trong khoảng 120-127 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 36,66 - 36,76 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 30.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 20.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 18 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD được Ngân hàng Nhà nước công bố sáng 11/5 ở mức 22.560 VND, giảm 18 đồng so với 10/5.

TIN THẾ GIỚI

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 0,4 USD/ounce tương ứng 0,03% xuống 1.321,9 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,05 điểm tương ứng 0,05% lên 92,62 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1907 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3522 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 109,36 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,19 USD tương ứng 0,27% xuống 71,17 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 10/5, chỉ số Dow Jones tăng 196,99 điểm tương ứng 0,8% lên 24.739,53 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 65,07 điểm tương ứng 0,89% lên 7.404,98 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 25,28 điểm tương ứng 0,94% lên 2.723,07 điểm.



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VIS	33,228,707	HSG	3,398,020
2	E1VFN30	3,321,060	VCB	2,991,330
3	HPG	1,730,260	STB	2,948,160
4	DXG	1,364,110	VRE	2,703,050
5	KSA	1,069,300	VND	2,583,820

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VCG	1,941,800	IVS	5,254,000
2	SHB	516,400	VGC	4,612,200
3	SHS	221,800	NDN	1,075,520
4	APS	130,700	PVS	1,010,390
5	MST	71,300	ACB	601,858

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SBT	18.25	17.90	↓ -1.92%	41,797,897
SSI	34.25	34.60	↑ 1.02%	35,083,150
CTG	28.50	29.40	↑ 3.16%	34,559,970
VIS	34.15	33.80	↓ -1.02%	33,451,257
NVL	52.00	55.50	↑ 6.73%	31,796,574

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	10.90	10.60	↓ -2.75%	41,757,583
ACB	43.60	44.00	↑ 0.92%	18,732,053
PVS	17.20	18.50	↑ 7.56%	18,564,640
DST	4.10	5.10	↑ 24.39%	17,946,739
IVS	9.90	12.00	↑ 21.21%	17,023,890

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HOT	30.22	42.20	12.0	↑ 39.66%
VNL	17.15	21.50	4.4	↑ 25.36%
VHG	1.18	1.40	0.2	↑ 18.64%
STK	14.05	16.50	2.5	↑ 17.44%
BRC	9.00	10.50	1.5	↑ 16.67%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PDC	4.00	6.20	2.2	↑ 55.00%
CVN	7.40	10.30	2.9	↑ 39.19%
PCN	2.40	3.30	0.9	↑ 37.50%
ARM	33.70	44.70	11.0	↑ 32.64%
SPI	1.90	2.40	0.5	↑ 26.32%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TIE	10.05	8.60	-1.5	↓ -14.43%
AST	81.40	70.00	-11.4	↓ -14.00%
SII	22.20	19.25	-3.0	↓ -13.29%
LHG	24.85	21.80	-3.1	↓ -12.27%
HDC	17.25	15.35	-1.9	↓ -11.01%

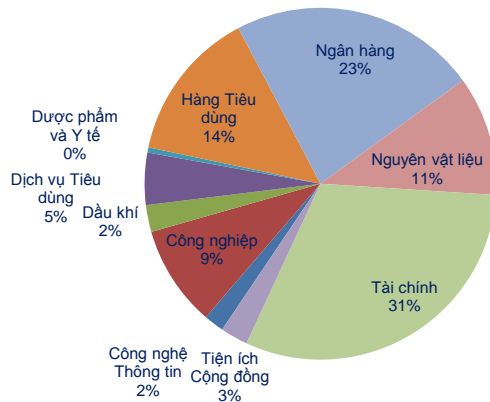
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
INC	10.70	7.00	-3.7	↓ -34.58%
L61	14.50	9.70	-4.8	↓ -33.10%
KHL	0.40	0.30	-0.1	↓ -25.00%
SCI	7.70	6.00	-1.7	↓ -22.08%
L44	1.40	1.10	-0.3	↓ -21.43%

(*) Giá điều chỉnh

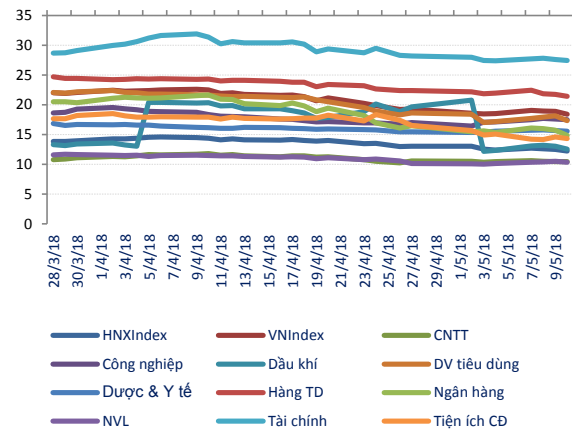


THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Chuỗi PE ngành và thị trường



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SBT	41,797,897	7.9%	1,135	15.8	1.4
SSI	35,083,150	14.5%	2,607	13.3	1.9
CTG	34,559,970	12.4%	2,103	14.0	1.7
VIS	33,451,257	1.3%	197	171.7	2.4
NVL	31,796,574	13.6%	2,115	26.2	3.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	41,757,583	11.8%	1,409	7.5	0.8
ACB	18,732,053	17.5%	2,568	17.1	2.6
PVS	18,564,640	6.6%	1,787	10.4	0.8
DST	17,946,739	6.1%	633	8.1	0.5
IVS	17,023,890	0.0%	5	2,647.0	1.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HOT	↑ 39.7%	12.2%	1,683	25.1	2.9
VNL	↑ 25.4%	12.1%	2,690	8.0	0.9
VHG	↑ 18.6%	-105.9%	-7,857	-	0.4
STK	↑ 17.4%	14.7%	1,885	8.8	1.2
BRC	↑ 16.7%	7.6%	1,195	8.8	0.6

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PDC	↑ 55.0%	2.1%	208	29.9	0.6
CVN	↑ 39.2%	7.3%	760	13.5	1.1
PCN	↑ 37.5%	-40.8%	-2,946	-	0.6
ARM	↑ 32.6%	22.0%	3,222	13.9	2.9
SPI	↑ 26.3%	0.6%	68	35.5	0.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VIS	33,228,707	1.3%	197	171.7	2.4
E1VFN30	3,321,060	N/A	N/A	N/A	N/A
HPG	1,730,260	27.6%	5,765	9.7	2.5
DXG	1,364,110	20.8%	3,047	11.0	2.5
KSA	1,069,300	1.2%	131	4.3	0.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VCG	1,941,800	17.6%	3,047	6.0	1.2
SHB	516,400	11.8%	1,409	7.5	0.8
SHS	221,800	33.0%	4,715	3.7	1.1
APS	130,700	3.5%	336	10.7	0.4
MST	71,300	4.0%	455	8.8	0.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	327,076	8.4%	1,620	76.5	9.9
VNM	258,322	40.7%	6,935	25.7	10.0
GAS	212,640	23.3%	5,231	21.2	4.8
VCB	208,311	19.2%	2,887	20.1	3.7
SAB	151,342	31.6%	7,527	31.4	10.4

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	47,718	17.5%	2,568	17.1	2.6
VCS	18,240	52.9%	7,275	15.7	3.8
SHB	12,753	11.8%	1,409	7.5	0.8
VGC	10,940	8.4%	1,356	18.0	1.7
PVS	8,264	6.6%	1,787	10.4	0.8

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
9/3/2018	11/5/2018	21/3/2018	20/3/2018	HPT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
29/3/2018	11/5/2018	11/4/2018	10/4/2018	BDG	Đại hội Đồng Cổ đông
9/4/2018	11/5/2018	19/4/2018	18/4/2018	BDT	Đại hội Đồng Cổ đông
22/3/2018	11/5/2018	20/4/2018	19/4/2018	HRG	Đại hội Đồng Cổ đông
13/4/2018	11/5/2018	01/1/1900	24/4/2018	MWG	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16/4/2018	11/5/2018	20/4/2018	19/4/2018	VCC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
16/4/2018	11/5/2018	24/4/2018	23/4/2018	SAF	Trả cổ tức bằng tiền mặt
17/4/2018	11/5/2018	26/4/2018	24/4/2018	XMD	Trả cổ tức bằng tiền mặt
10/4/2018	11/5/2018	26/4/2018	24/4/2018	XLV	Đại hội Đồng Cổ đông
4/5/2018	11/5/2018	14/5/2018	11/5/2018	CNC	Phát hành cổ phiếu
7/5/2018	11/5/2018	11/5/2018	11/5/2018	KHA	Chuyển Sàn
7/5/2018	11/5/2018	11/5/2018	11/5/2018	VCS	Niêm yết thêm
8/5/2018	11/5/2018	11/5/2018	11/5/2018	HKT	Niêm yết thêm
3/4/2018	12/5/2018	18/4/2018	17/4/2018	CGP	Đại hội Đồng Cổ đông
6/4/2018	12/5/2018	23/4/2018	20/4/2018	CEG	Đại hội Đồng Cổ đông
13/4/2018	12/5/2018	23/4/2018	20/4/2018	HND	Đại hội Đồng Cổ đông
18/4/2018	12/5/2018	26/4/2018	24/4/2018	MRF	Đại hội Đồng Cổ đông
16/4/2018	14/5/2018	24/4/2018	23/4/2018	PPC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/5/2018	14/5/2018	15/5/2018	14/5/2018	PTH	Phát hành cổ phiếu
10/5/2018	14/5/2018	11/5/2018	11/5/2018	DC4	Niêm yết thêm
1/3/2018	15/5/2018	19/3/2018	16/3/2018	RCL	Trả cổ tức bằng tiền mặt
5/4/2018	15/5/2018	18/4/2018	17/4/2018	NTC	Đại hội Đồng Cổ đông
5/4/2018	15/5/2018	18/4/2018	17/4/2018	TRS	Đại hội Đồng Cổ đông
18/4/2018	15/5/2018	2/5/2018	27/4/2018	S4A	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18/4/2018	15/5/2018	26/4/2018	24/4/2018	VCA	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19/4/2018	15/5/2018	26/4/2018	24/4/2018	DRI	Trả cổ tức bằng tiền mặt
19/4/2018	15/5/2018	4/5/2018	3/5/2018	DM7	Trả cổ tức bằng tiền mặt
20/4/2018	15/5/2018	27/4/2018	26/4/2018	HLD	Trả cổ tức bằng tiền mặt
3/4/2018	15/5/2018	27/4/2018	26/4/2018	VNH	Đại hội Đồng Cổ đông
18/4/2018	15/5/2018	3/5/2018	2/5/2018	THU	Đại hội Đồng Cổ đông



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội
Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh
Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng
97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
